TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31/5/2022
V/v: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Sơn
2. Bà Trần Thị Kim Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2022/TLST-HNGĐ ngày 30/3/2022, về việc: "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/5/2022 giữa các đương sự:

NgU đơn: Chị Nguyễn Thị Kim P – Sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận

Bị đơn: Anh Phan Minh C – Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Các đương sự có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 2 năm 2022, cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án ngU đơn chị Nguyễn Thị Kim P trình bày: Chị và anh Phan Minh C tự nguyện tìm hiểu chung sống với nhau từ năm 2018, làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc ngày 05/10/2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 137 của UBND xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc. Sau khi cưới nhau về chung sống hạnh phúc một thời gian, về sau phát sinh mâu thuẫn. NgU nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không cùng quan điểm sống, trong thời gian sống chung, vợ chồng thường xuyên cải vã nhau, anh C thường xuyên đánh đập chị, không tôn trọng chị. Trước tết âm lịch 2022 thì chị không chịu đựng được cảnh sống chung nữa nên chị dẫn theo

người con về lại nhà cha mẹ đẻ ở Nha Trang, khánh Hòa để ở. Khi đó thì anh C đã ra dẫn theo con chung về mà không hỏi ý kiến của ai và không cho ai biết, chị có gọi điện yêu cầu được gặp con nhưng anh C không cho, không cho chị thăm con. Từ khi ly thân đến nay thì mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm tới ai. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh C nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên Phan Nhã U, sinh ngày 21/01/2019. Sau khi ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi cháu U vì cháu U còn nhỏ, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết

***/Bị đơn anh Phan Minh C trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Lời trình bày của bà P về quan hệ hôn nhân là đúng, anh không bổ sung gì thêm. Trong cuộc sống hôn nhân về mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị P trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không cùng quan điểm sống, trong thời gian sống chung, vợ chồng nhiều lúc hay cải vả nhau, thi thoảng anh bức xúc có đánh chị P. Hai vợ chồng sống ly thân 6 tháng nay. Từ khi ly thân đến nay thì mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm tới ai. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị P nên anh đồng ý ly hôn với chị P.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên Phan Nhã U, sinh ngày 21/01/2019, hiện cháu U đang ở với anh. Sau khi ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu U, anh không yêu cầu chị P cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau và đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim P. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim P và anh Phan Minh C. Về con chung: Giao cháu Phan Nhã U, sinh ngày 21/01/2019 cho chị Nguyễn Thị Kim P trực tiếp nuôi dưỡng, chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Kim P có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con với bị đơn anh Phan Minh C. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn anh Phan Minh C có địa chỉ tại thôn Thôn T, xã H, huyện H, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về nội dung:

[2.a] Về hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị P, Hội đồng xét xử thấy rằng: chị P và anh C tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận ngày 05/10/2018, theo giấy chứng nhận kết hôn số 137 của UBND xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống, do tính cách không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cải vã qua lại, mâu thuẫn xãy ra liên tục trong thời gian dài, cuộc sống luôn căng thẳng nặng nề, ngU nhân dẫn tới mâu thuẫn là do anh C thường xuyên vô cớ đánh đập chị P. Hai vợ chồng sống ly thân 6 tháng nay, từ đó đến nay vợ chồng không quan tâm gì đến nhau.Từ khi ly thân đến nay, chị P và anh C không ai quan tâm tới ai, mạnh ai nấy sống, không còn tha thiết gì với hôn nhân của mình. Quá trình giải quyết vụ án, anh C thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn do anh hay đánh chị P. Tại phiên tòa chị P kiên quyết yêu cầu ly hôn, anh C cũng đồng ý ly hôn với chị P. Xét sự thuận tình ly hôn của chị P và anh C là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị P và anh C.

[2.b] Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Phan Nhã U, sinh ngày 21/01/2019. Tại phiên Tòa chị P và anh C điều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu U. Xét, cháu U còn nhỏ, cần sự chăm sóc nuôi dưỡng từ người mẹ nên giao cháu U cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Khi vợ chồng ly thân, chị P dẫn theo cháu U ở cùng nhưng anh C đã tự ý dẫn cháu U về ở với anh từ khi hai vợ chồng ly thân tới nay nên buộc anh C phải giao cháu U cho chị P trược tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cho chị nên không xét.

Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

[2.c] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55; Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án**.**

TU xử:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Phan Minh C.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nhã U, sinh ngày 21/01/2019. Chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị. Buộc anh Phan Minh C giao cháu Phan Nhã U, sinh ngày 21/01/2019 cho chị P.

Anh C có quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006106 ngày 30/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận, Chị P đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh C không phải chịu án phí án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2022).

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-C cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
-Các đương sự;
-UBND(Nơi đăng ký kết hôn);
-Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hà Văn Hơn